

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HÀ TĨNH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG
THIỆN

KỶ THI THỬ THPT QUỐC GIA LẦN I NĂM 2021
MÔN LỊCH SỬ

Thời gian làm bài : 50 Phút; (Đề có 40 câu)

(Đề có 4 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 008

Câu 1: Mục tiêu đấu tranh của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là chống

- A. phát xít Nhật và tay sai.
- B. đế quốc Pháp – phát xít Nhật.
- C. chế độ phản động thuộc địa.
- D. đế quốc và phong kiến.

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, ngoài thực dân Pháp, đối tượng cách mạng Việt Nam còn có

- A. tư sản và tiểu tư sản.
- B. địa chủ phong kiến và tư sản.
- C. tư sản mại bản và đại địa chủ.
- D. tiểu tư sản và đại địa chủ phong kiến.

Câu 3: Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

- A. Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có môi trường hòa bình.
- B. Mềm dẻo về sách lược, cương quyết trong đấu tranh.
- C. Cương quyết trong đấu tranh, cứng rắn về sách lược.
- D. Luôn mềm dẻo trong đấu tranh và trong sách lược.

Câu 4: Trong thời kì Chiến tranh lạnh, Mỹ phần nào thực hiện được mưu đồ của mình vì đã

- A. góp phần làm tan rã hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- B. giành thắng lợi trong cuộc Chiến tranh vùng Vịnh(1991)
- C. thiết lập chế độ thực dân mới ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới.
- D. thiết lập được trung tâm quân sự, kinh tế, chính trị thế giới.

Câu 5: Nguyên tắc bất biến của Chính phủ nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 là

- A. giữ vững độc lập dân tộc.
- B. giữ vai trò lãnh đạo của Đảng.
- C. phân hóa kẻ thù.
- D. đảm bảo thắng lợi.

Câu 6: Năm 1957, Liên Xô đạt được thành tựu tiêu biểu nào về khoa học – kĩ thuật?

- A. Phóng tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất.
- B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Đưa con người lên thăm hiểm Mặt Trăng.
- D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 7: Nội dung nào **không** phải là nguyên nhân bùng nổ phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?

- A. Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (tháng 7/1936).
- B. Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp (tháng 6/1936).

C. Sự chi đạo của Quốc tế Cộng sản với phong trào cách mạng thế giới.

D. Hậu quả trực tiếp của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

Câu 8: Đặc điểm cơ bản của phong trào công nhân giai đoạn 1919-1925 là gì?

A. Phong trào ngày càng có tổ chức, ý thức chính trị tăng lên rõ rệt.

B. Giai cấp công nhân tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng.

C. Phong trào diễn ra ngày càng nhiều hơn nhưng còn lẻ tẻ, tự phát.

D. Đã vượt ra khỏi phạm vi một nhà máy và đã có sự liên kết thành một phong trào chung.

Câu 9: Định ước Henxinki (1975) được kí kết giữa 33 nước châu Âu, Mỹ, Canada nhằm

A. giải quyết vấn đề hòa bình ở Campuchia.

B. tăng cường hợp tác giữa các nước về giáo dục, y tế.

C. trao đổi thành tựu khoa học kỹ thuật.

D. tạo cơ chế giải quyết vấn đề an ninh, hòa bình ở châu Âu.

Câu 10: Ngày 19/ 8/1945, nhân dân ta đã giành được chính quyền ở

A. Huế.

B. Hà Tĩnh.

C. Hà Nội.

D. Sài Gòn.

Câu 11: Ở Việt Nam, lực lượng xã hội nào có tinh thần dân tộc dân chủ, chống đế quốc nhưng thái độ không kiên định, dễ thỏa hiệp?

A. Tư sản mại bản.

B. Tư sản dân tộc.

C. Trung và tiểu địa chủ.

D. Địa chủ phong kiến.

Câu 12: Cơ quan ngôn luận của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là báo

A. Người cùng khổ.

B. Thanh niên.

C. Tiếng dân.

D. Hữu thanh.

Câu 13: Ý nghĩa lớn nhất của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới đến đầu năm 1930 là

A. đào tạo, rèn luyện một đội ngũ những nhà yêu nước cho phong trào cách mạng về sau.

B. thể hiện tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất cho dân tộc Việt Nam.

C. góp phần khảo nghiệm một con đường cứu nước mới, thúc đẩy phong trào yêu nước phát triển.

D. cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam.

Câu 14: Khó khăn lớn nhất của Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công là

A. nội phản.

B. ngoại xâm.

C. giặc đốt.

D. giặc đói.

Câu 15: Nội dung nào **không** phản ánh đúng những thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Quốc tế cộng sản chỉ đạo thống nhất cách mạng thế giới.

B. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển nhanh chóng.

C. Sự tin tưởng, gắn bó với nhân dân đối với chính quyền.

D. Sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 16: Điểm tương đồng của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và Mỹ la tinh sau Chiến tranh thế

giới thứ hai là đều

- A. hình thức đấu tranh chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang.
- B. chống lại ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ.
- C. đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân để giành độc lập.
- D. do Đảng Cộng sản ở các nước trực tiếp lãnh đạo.

Câu 17: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang.
- B. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.
- C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng.
- D. Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

Câu 18: Căn cứ cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Tuyên Quang.
- B. Bắc Sơn - Võ Nhai.
- C. Thái Nguyên.
- D. Bắc Kạn.

Câu 19: Vì sao Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930) là bước ngoặt vĩ đại của lịch sử cách mạng Việt Nam?

- A. Đưa giai cấp công nhân , nông dân lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng.
- B. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.
- C. chấm dứt tình trạng chia rẽ giữa các tổ chức chính trị ở Việt Nam.
- D. Kết thúc thời kì phát triển của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản.

Câu 20: Bài học kinh nghiệm lớn nhất được rút ra cho cách mạng Việt Nam từ sự thất bại của phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Sử dụng sức mạnh của cả dân tộc để giải quyết vấn đề dân tộc và giai cấp.
- B. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.
- C. Xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất để đoàn kết nhân dân.
- D. Xác định đúng giai cấp lãnh đạo và đưa ra đường lối đấu tranh đúng đắn.

Câu 21: Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập Đảng Cộng sản mà thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên vì

- A. yếu tố khách quan cho việc thành lập đảng vô sản chưa chín muồi.
- B. những điều kiện thành lập chính đảng vô sản ở Việt Nam chưa đầy đủ.
- C. thanh niên yêu nước Việt Nam chưa tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.
- D. phong trào yêu nước Việt Nam vẫn chịu ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến.

Câu 22: Điểm tương đồng của phong trào 1930-1931 và cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) ở Việt Nam là

- A. góp sức cùng đồng minh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.
- B. tạo ra những điều kiện chủ quan cho Tổng khởi nghĩa.

C. để lại bài học về xây dựng khối liên minh công nông.

D. đề ra những mục tiêu và hình thức đấu tranh mới.

Câu 23: Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của người dân da đen ở Nam Phi là

A. chủ nghĩa thực dân mới.

B. chủ nghĩa thực dân cũ và mới.

C. chủ nghĩa thực dân cũ.

D. chủ nghĩa Apácthai .

Câu 24: Cuộc cách mạng nào sau đây giúp Ấn Độ vươn lên trở thành một trong những nước sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

A. Cách mạng xanh.

B. Cách mạng nhung.

C. Cách mạng trắng.

D. Cách mạng chất xám.

Câu 25: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945), phạm vi nào **không** thuộc ảnh hưởng của Liên Xô?

A. Đông Âu.

B. Tây Đức.

C. Đông Béclin.

D. Đông Đức.

Câu 26: Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 với tư cách

A. quân Đồng minh.

B. các nước phát xít.

C. đồng minh của phát xít.

D. đồng minh của Việt Nam.

Câu 27: Nguyên nhân khách quan nào giúp các nước Tây Âu hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.

B. Sự viện trợ của Mĩ.

C. Áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật.

D. Sự suy yếu của Liên Xô.

Câu 28: Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á trở thành một trong bốn “con rồng” kinh tế của châu Á?

A. Indônêxia.

B. Xingapo.

C. Brunây.

D. Thái Lan.

Câu 29: Một trong những ý nghĩa quốc tế to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

A. đưa đến sự thành lập một tổ chức quốc tế mới của công nhân trên toàn thế giới.

B. tạo thế cân bằng trong so sánh lực lượng giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản.

C. đã đập tan ách áp bức bóc lột phong kiến, tư bản đưa nhân dân lao động lên làm chủ.

D. cổ vũ và để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho phong trào cách mạng thế giới.

Câu 30: Để giải quyết căn bản nạn đói sau Cách mạng tháng Tám, biện pháp hàng đầu là

A. tổ chức ngày đồng tâm.

B. tăng gia sản xuất.

C. lập hũ gạo cứu đói.

D. nhường cơm sẻ áo.

Câu 31: Thực tiễn về mối quan hệ giữa những điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 cho thấy biện pháp quyết định để Việt Nam hội nhập quốc tế thành công là phải

A. coi những điều kiện chủ quan luôn giữ vai trò quyết định.

B. coi trọng quốc phòng , an ninh, chủ động đối phó mọi hoàn cảnh.

C. coi trọng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc.

D. xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng cuộc cách mạng 4.0.

Câu 32: Phong trào Cần Vương (1885-1896) chấm dứt đánh dấu bằng sự thất bại của cuộc khởi nghĩa

- A. Bãi sậy. B. Hương Khê. C. Hùng Lĩnh. D. Ba Đình.

Câu 33: Điều **không phải** là nội dung của Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10-1930)?

- A. Cử ra Ban Chấp hành Trung ương chính thức do Trần Phú làm Tổng bí thư.
 B. Thông qua luận cương chính trị của Đảng.
 C. Quyết định đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Đông Dương.
 D. Thành lập Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

Câu 34: Sự ra đời và hoạt động của Việt Nam Quang phục hội gắn liền với nhà yêu nước nào ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Lương Văn Can. B. Phan Châu Trinh.
 C. Nguyễn Tất Thành. D. Phan Bội Châu.

Câu 35: Trong thập niên 50 đến 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản đã lợi dụng những cuộc chiến tranh nào để làm giàu?

- A. Trung Đông và Vùng Vịnh. B. Trung Đông và Việt Nam.
 C. Triều Tiên và Trung Đông. D. Triều Tiên và Việt Nam.

Câu 36: Ngày 8/9/1945, Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ theo chỉ thị của

- A. Chủ tịch Hồ Chí Minh. B. Tổng bộ Việt Minh.
 C. Chính phủ lâm thời. D. Chính phủ liên hiệp kháng chiến.

Câu 37: Một điểm độc đáo của Cương lĩnh Chính trị (đầu năm 1930) so với Luận cương chính trị (10/1930) là

- A. nêu rõ hình thức và phương pháp đấu tranh cách mạng.
 B. nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.
 C. xác định cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.
 D. nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp thống trị.

Câu 38: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (5- 1941) đã xác định kẻ thù của nhân Việt Nam là

- A. Thực dân Anh và tay sai. B. thực dân Pháp và tay sai.
 C. phát xít Nhật và tay sai. D. đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

Câu 39: Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã

- A. đọc Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
 B. gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai.
 C. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
 D. thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

Câu 40: Đặc điểm của nền kinh tế Mỹ từ năm 1983 đến 1991 là

- A. phát triển nhanh chóng. B. phát triển xen kẽ suy thoái.

C. phục hồi và phát triển trở lại.

D. luyện kim và cơ khí.

ĐÁP ÁN

1	D	6	B	11	B	16	C	21	B	26	A	31	A	36	A
2	C	7	D	12	B	17	D	22	B	27	B	32	B	37	B
3	B	8	C	13	C	18	B	23	D	28	B	33	D	38	D
4	A	9	D	14	B	19	B	24	D	29	D	34	D	39	A
5	A	10	C	15	A	20	D	25	B	30	B	35	D	40	C